

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 276/2022/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 26 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 395/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết T - Sinh năm 2000.

Bị đơn: Anh Lê Minh Đ - Sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết T và anh Lê Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Tuyết T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Nguyễn Trung H – Sinh ngày 11/7/2019. Chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Minh Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Tuyết T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho chị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do chị đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010902 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh Lê Minh Đ không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Đã ký****Nguyễn Thị Thanh Huyền**